

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CỬ CHI  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2022/HS-ST  
Ngày 20-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Hồng Thủy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Huỳnh Văn Bé;

Ông Thái Văn Sơn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trương Văn Bé - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Huyện - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 77/2022/HSST-QĐ ngày 25 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Q, sinh ngày 27 tháng 4 năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 173/18 R, phường G, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông L và bà H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 04/12/2017 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng, đến ngày 06/10/2019 trở về địa phương; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2021 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Bà S, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: 434/4 K, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 06/8/2021, Q điều khiển xe máy biển số 67B1-475.36 đi từ nhà tại ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh đến đường G thuộc ấp D, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để gặp người tên N mua chất ma túy sử dụng. Gặp N, Q hỏi mua chất ma túy với giá 100.000 đồng thì N đồng ý và yêu cầu Q đứng đợi. N đi bộ khoảng 10 phút thì quay lại đưa cho Q 01 gói chất ma túy. Do Q không đủ tiền nên chỉ trả cho N 86.000 đồng. Q cất gói chất ma túy vào trong bóp da để trong túi quần phía sau bên phải rồi điều khiển xe máy đi về. Khi đến chốt kiểm soát dịch bệnh Covid 19 trên đường V thuộc ấp Đ, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị công an xã T kiểm tra, phát hiện Q đang cất giữ chất ma túy nên bắt giữ. Thu giữ 01 xe gắn máy biển số 67B1-475.36, 01 điện thoại di động hiệu Iphone, 01 bóp da và 01 gói chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 4497/KLGD-H ngày 12/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Q và hình dấu công an xã T, huyện C là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1375g (không phẩy một ba bảy năm gam), loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ: 01 gói niêm phong mang số vụ 4497/21, có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên; 01 xe gắn máy biển số 67B1-475.36, nhãn hiệu ASYW, màu đỏ, số khung RMWDCGNMW9H130991, số máy UMMWYG150FMG9A130991; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, số Imei 353255075519911; 01 bóp da màu đen.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKS.CC ngày 04 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị can Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Q thừa nhận hành vi phạm tội và khai rằng: Bị cáo là người nghiện ma túy, do cần ma túy để sử dụng nên ngày 06/8/2021, bị cáo điều khiển xe gắn máy biển số 67B1-475.36 đi từ nhà tại ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh đến đường G thuộc ấp D, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để gặp người tên N mua chất ma túy sử dụng. Gặp N, bị cáo hỏi mua chất ma túy với giá 100.000 đồng thì N đồng ý và yêu cầu bị cáo đứng đợi. N đi bộ khoảng 10 phút thì quay lại đưa cho bị cáo 01 gói chất ma túy. Bị cáo đưa cho N số tiền 86.000 đồng vì bị cáo hết tiền. Bị cáo cất gói chất ma túy vào trong bóp da để trong túi quần phía sau bên phải rồi điều khiển xe máy đi về. Khi đến chốt kiểm soát dịch bệnh Covid 19 trên đường V thuộc ấp Đ, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị cáo bị công an xã T kiểm tra, phát hiện bị cáo đang cất giữ chất ma túy nên bắt giữ. Thu giữ của bị cáo 01 xe gắn máy biển số 67B1-475.36, 01 điện thoại di động hiệu Iphone, 01 bóp da và 01 gói chất ma túy. Bị cáo mượn xe gắn máy của người tên X đi công việc. Điện thoại bị cáo dùng để liên lạc với gia đình. Bị cáo xin nhận lại điện thoại di động hiệu Iphone để sử dụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Q mức án từ 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mang số vụ 4497/21, có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên; 01 bốp da màu đen.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe gắn máy biển số 67B1-475.36, nhãn hiệu ASYW, màu đỏ, số khung RMWDCGNMW9H130991, số máy UMMWYG150FMG9A130991.

Trả lại cho bị cáo Q 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, số Imei 353255075519911.

Bị cáo Q không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo Q nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh; điều luật áp dụng; tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Bị cáo Q có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói chất ma túy có khối lượng 0,1375g, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Bằng hành vi nêu trên bị cáo Q đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến đời sống và sinh hoạt tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là sai trái, phạm pháp nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên đi đến hành động phạm tội nhằm thoả mãn nhu cầu sử dụng ma túy. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt phù hợp quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có bà nội là bà O được Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam Anh hùng đã có nhiều cống hiến, hi sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Bị cáo có bà ngoại là bà Y được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen đã góp công sức vào cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt là có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo mua chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, Hội đồng xét xử xét không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 32 và Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng vụ án:

01 xe gắn máy biển số 67B1-475.36, nhãn hiệu ASYW, màu đỏ, số khung RMWDCGNMW9H130991, số máy UMMWYG150FMG9A130991 đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Qua xác minh thì xe gắn máy nói trên do bà S, sinh năm 1989, cư trú tại 434/4 K, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang đứng tên chủ sở hữu. Hiện bà S không có mặt ở địa phương. Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Củ Chi đã thông báo về việc tìm chủ sở hữu từ ngày 29/11/2021 đến nay thì thời hạn thông báo đã hết, Hội đồng xét xử xét cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, số Imei 353255075519911 đây là tài sản của bị cáo Q không liên quan đến việc thực hiện tội phạm. Tại phiên tòa, bị cáo xin nhận lại để sử dụng, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ nên chấp nhận.

01 gói niêm phong mang số vụ 4497/21, có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên, Hội đồng xét xử xét cần tịch thu tiêu hủy.

01 bốp da màu đen giá trị sử dụng còn lại không lớn, Hội đồng xét xử xét cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác:

Bị cáo khai có người tên N không rõ lai lịch bán trái phép chất ma túy cho bị cáo. Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa làm rõ được đề nghị loại trừ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau, Hội đồng xét xử thấy phù hợp nên không xét.

[8] Về nghĩa vụ chịu án phí:

Buộc bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Q 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 8 năm 2021.

Căn cứ vào Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong mang số vụ 4497/21, có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên; 01 bốp da màu đen.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe gắn máy biển số 67B1-475.36, nhãn hiệu ASYW, màu đỏ, số khung RMWDCGNMW9H130991, số máy UMMWYG150FMG9A130991.

Trả lại cho bị cáo Q 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, số Imei 353255075519911.

(Các vật chứng trên được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 193/PNK ngày 28 tháng 10 năm 2021 và số 215/PNK ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi).

Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Phí và lệ phí năm 2015, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng buộc bị cáo Q phải chịu.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng

mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hồng Thủy**